



Các chương trình hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm cần được tăng cường để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Ảnh minh họa.

Tiếp cận chính sách hỗ trợ đổi mới công nghệ: Gỡ “điểm nghẽn” từ thực tiễn doanh nghiệp

“

Mặc dù hệ thống chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN) đã được ban hành tương đối đầy đủ, nhưng quá trình triển khai trên thực tế vẫn còn nhiều vướng mắc. Những rào cản về thủ tục, cách hiểu không thống nhất giữa các cơ quan và khó khăn trong tiếp cận nguồn lực đang làm giảm hiệu quả của chính sách và hạn chế động lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp. Chia sẻ của ông Nguyễn Thế Tân, Giám đốc điều hành Công ty TNHH MTV Trà Tâm Lan (tỉnh Tây Ninh) cho thấy, chỉ khi các chính sách đi vào cuộc sống một cách thực chất, doanh nghiệp KH&CN muốn đổi mới sáng tạo mới có thể mạnh dạn đầu tư nghiên cứu và phát triển, đóng góp vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

”

Chính sách đã ban hành, nhưng khó đi vào thực tế

Những năm gần đây, Nhà nước đã xây dựng hệ thống chính sách khá toàn diện nhằm hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN, bao gồm miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần thu nhập từ hoạt động KH&CN; hỗ trợ tiếp cận các quỹ phát triển; ưu đãi về đất đai, hạ tầng và thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm. Tuy vậy, một nghịch lý vẫn tồn tại, nhiều doanh nghiệp dù đã được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN nhưng chưa thể thụ hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi. Khoảng cách giữa quy định và thực thi đang làm giảm hiệu quả của chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

Theo ông Nguyễn Thế Tân, doanh nghiệp đã được công nhận là doanh nghiệp KH&CN từ năm 2019, nhưng trong quá trình làm việc với các cơ quan liên quan, đặc biệt là cơ quan thuế, vẫn gặp nhiều vướng mắc khi áp dụng ưu đãi. “Có những nội dung đã được cơ quan quản lý KH&CN xác nhận, nhưng khi triển khai lại chưa được chấp thuận một cách thống nhất”.

Một trong những nguyên nhân cốt lõi là sự thiếu đồng bộ giữa các cơ quan quản lý. Trong khi cơ quan KH&CN cấp chứng nhận doanh nghiệp, thì cơ quan thuế lại là đơn vị quyết định việc áp dụng ưu đãi tài chính. Sự khác biệt trong cách hiểu và thực thi khiến doanh nghiệp rơi vào tình trạng lúng túng, kéo dài thủ tục và gia tăng chi phí tuân thủ.

Thủ tục phức tạp, doanh nghiệp khó tiếp cận ưu đãi

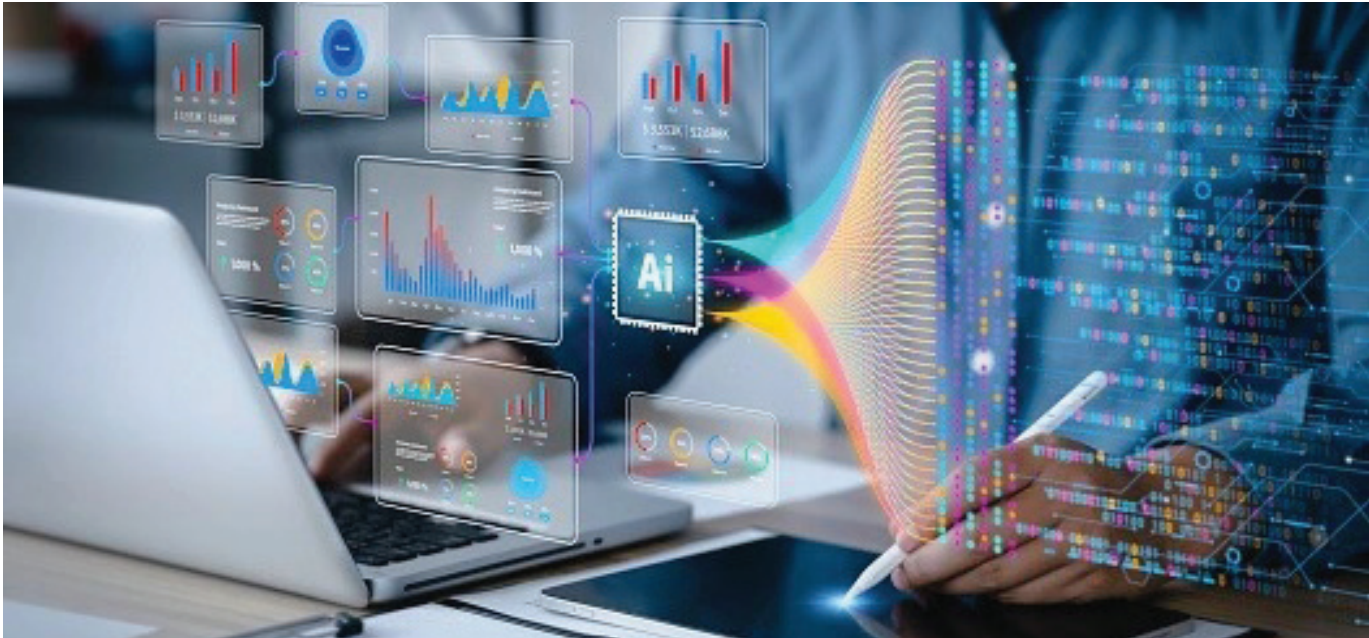
Không chỉ vướng ở khâu phối hợp chính sách, doanh nghiệp còn đối mặt với gánh nặng thủ tục. Để được hưởng ưu đãi, doanh nghiệp phải chứng minh nhiều yếu tố như nguồn gốc công nghệ, quy trình nghiên cứu, mức độ đổi mới và tỷ lệ doanh thu từ sản phẩm KH&CN. Đây là các yêu cầu kỹ thuật phức tạp, vượt quá năng lực của nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa. “Việc chuẩn bị đầy đủ hồ sơ là áp lực lớn, tốn thời gian, chi phí và cần đến sự hỗ trợ của chuyên gia, trong khi không phải doanh nghiệp nào cũng có điều kiện tiếp cận”, ông Tân chia sẻ.

Một khó khăn đáng chú ý khác là việc xác định doanh thu từ sản phẩm KH&CN. Trong thực tế, sản phẩm KH&CN thường tích hợp trong chuỗi giá trị, khó tách riêng doanh thu. Việc xác định chính xác đâu là phần doanh thu từ hoạt động KH&CN là rất khó, nếu không có hướng dẫn cụ thể, doanh nghiệp dễ gặp rủi ro trong kê khai và quyết toán.

Bên cạnh đó, khả năng tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, đặc biệt là trong giai đoạn đầu tư nghiên cứu và hoàn thiện sản phẩm vẫn còn hạn chế. Hoạt động nghiên cứu và phát triển đòi hỏi nguồn lực dài hạn trong khi các quỹ hỗ trợ hiện nay chưa đáp ứng đủ về quy mô, điều kiện tiếp cận chưa thực sự phù hợp với thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp.



Nhiều doanh nghiệp dù đã được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ nhưng chưa thể thụ hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi. Ảnh minh họa.



Kết quả nghiên cứu phải được thương mại hóa mới góp phần cho phát triển kinh tế - xã hội. Ảnh minh họa.

Cần cải cách đồng bộ để khơi thông nguồn lực đổi mới

Từ thực tiễn hoạt động, doanh nghiệp kiến nghị cần sớm hoàn thiện cơ chế chính sách theo hướng đồng bộ và dễ tiếp cận hơn.

Trước hết, cần tăng cường phối hợp liên thông giữa các cơ quan quản lý, đặc biệt là giữa cơ quan KH&CN và cơ quan thuế. Khi doanh nghiệp đã được công nhận là doanh nghiệp KH&CN, việc áp dụng ưu đãi cần được thống nhất, tránh tình trạng cách hiểu và áp dụng giữa các cơ quan còn chưa thống nhất. Các hướng dẫn liên ngành có tính pháp lý cao sẽ giúp giảm chồng chéo và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

Cùng với đó, cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, minh bạch và dễ tiếp cận hơn là yêu cầu cấp thiết. Việc rút gọn hồ sơ, giảm bớt các yêu cầu chứng minh không cần thiết và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm thời gian, chi phí. Đặc biệt, cần xây dựng tiêu chí rõ ràng, dễ hiểu trong việc xác định sản phẩm KH&CN và doanh thu liên quan, giúp doanh nghiệp có thể tự đánh giá và thực hiện một cách chủ động.

Hoàn thiện cơ chế xác định doanh thu từ sản phẩm KH&CN. Đối với doanh thu từ sản phẩm KH&CN, cần có hướng dẫn cụ thể và áp dụng các phương pháp xác định linh hoạt hơn, như ước tính hoặc phân bổ theo tỷ lệ phù hợp với đặc thù từng ngành, từng lĩnh vực thay vì yêu cầu tách bạch tuyệt đối. Việc này không chỉ giúp giảm gánh nặng cho doanh nghiệp mà

còn tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý trong công tác kiểm tra, giám sát.

Ngoài ra, cần mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ phát triển KH&CN, quỹ đổi mới sáng tạo; đồng thời thiết kế các gói tín dụng ưu đãi phù hợp với đặc thù của doanh nghiệp công nghệ với lãi suất thấp, thời gian vay dài và cơ chế bảo lãnh linh hoạt. Các chương trình hỗ trợ thương mại hóa sản phẩm cũng cần được tăng cường để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Về lâu dài, việc xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN thông qua các trung tâm tư vấn hoặc đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN, đóng vai trò tư vấn, hướng dẫn thủ tục, kết nối chính sách và hỗ trợ tiếp cận nguồn lực. Đây sẽ là “cầu nối” giúp doanh nghiệp giảm rủi ro và chi phí trong quá trình đổi mới sáng tạo.

Ngoài ra, cần tăng cường công tác truyền thông, phổ biến chính sách để doanh nghiệp KH&CN nắm bắt kịp thời và đầy đủ các cơ hội hỗ trợ.

Trong bối cảnh Việt Nam thúc đẩy phát triển kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, việc tháo gỡ các “điểm nghẽn” nêu trên là yêu cầu cấp thiết. Khi chính sách được triển khai nhất quán, minh bạch và thực chất, doanh nghiệp KH&CN mới có thể phát huy vai trò là động lực tăng trưởng, đóng góp hiệu quả vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế.

LD